

Số: 733/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH**Về việc thành lập Tổ Giúp việc của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 730/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-BCĐCP ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ Giúp việc của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (sau đây gọi là Tổ giúp việc), gồm các thành viên sau:

- Thứ trưởng Bộ Công an Thượng tướng Nguyễn Văn Long, Tổ trưởng.
- Chánh Văn phòng Bộ Công an Thiếu tướng Nguyễn Quốc Toàn, Tổ phó Thường trực.
- Các Tổ phó:
 - Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội Bộ Công an Thiếu tướng Vũ Văn Tấn.
 - Giám đốc Trung tâm Dữ liệu quốc gia Bộ Công an Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Cương.
 - Chánh Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ Hà Minh Hiệp.
 - Phó Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính Bộ Nội vụ Nguyễn Mạnh Cường.
 - Phó Chánh Văn phòng Bộ Công an Đại tá Nguyễn Thế Tuấn.

4. Các thành viên Tổ Giúp việc:

- Cục trưởng Cục Pháp luật dân sự - kinh tế Bộ Tư pháp Nguyễn Hồng Hải.
- Cục trưởng Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin Bộ Giáo dục và Đào tạo Phạm Quang Hưng.
- Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công Bộ Công Thương Nguyễn Thị Lâm Giang.
- Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ Bộ Nông nghiệp và Môi trường Nguyễn Văn Long.
- Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo Bộ Y tế Nguyễn Ngô Quang.
- Phó Chánh Văn phòng Bộ Ngoại giao, Nguyễn Hồng Quang.
- Phó Tư lệnh Bộ Tư lệnh 86 Bộ Quốc phòng Thiếu tướng Nguyễn Tùng Hưng.
- Phó Trưởng ban Cơ yếu Chính phủ Thiếu tướng Nguyễn Đăng Lực.
- Phó Cục trưởng, Cục Công nghệ thông tin Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Hoàng Minh Tiến.
- Phó Chánh Văn phòng Thanh tra Chính phủ Lê Việt Thắng.
- Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng Bộ Xây dựng Hoàng Thanh Nam.
- Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin Bộ Xây dựng Nguyễn Ngọc Quang.
- Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách Bộ Dân tộc và Tôn giáo Trần Trung.
- Phó Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước Bộ Tài chính Nguyễn Thị Hải Hà.
- Chánh Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Cao Lê Tuấn Anh.

Điều 2. Chức năng của Tổ Giúp việc

1. Tổ Giúp việc tham mưu, giúp việc trực tiếp cho Trưởng Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo trong công tác kiểm tra, đánh giá, theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ; phát hiện khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn, nhiệm vụ chậm tiến độ hoặc phối hợp chưa hiệu quả để tham mưu, kiến nghị giải pháp tháo gỡ.

2. Tổ Giúp việc không làm thay chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ, ngành, địa phương; tập trung vào công tác tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, giám sát, tham mưu điều phối và đề xuất giải pháp tháo gỡ các điểm nghẽn liên ngành, liên lĩnh vực.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Giúp việc

1. Nhiệm vụ

a) Tham mưu Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.

b) Tổng hợp, theo dõi, đánh giá, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ Ban Chỉ đạo giao các bộ, ngành, địa phương; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn để đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo phê duyệt kế hoạch tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất đối với các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan; tổng hợp kết quả theo dõi, kiểm tra, giám sát, kiến nghị giải pháp tháo gỡ; đề xuất khen thưởng theo quy định.

d) Phối hợp Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tham mưu tổ chức các phiên họp, cuộc họp, buổi làm việc chuyên đề của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo, lãnh đạo Ban Chỉ đạo với các bộ, ngành, địa phương; tham gia phục vụ nội dung, tài liệu, báo cáo, dự thảo bài phát biểu khai mạc, phát biểu kết luận, thông báo kết luận và các văn bản chỉ đạo; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo sau các phiên họp, cuộc họp, kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

2. Quyền hạn

a) Được đề nghị các bộ, ngành, địa phương cử đại diện, đầu mối có thẩm quyền trực tiếp báo cáo, giải trình các nội dung liên quan tại các cuộc họp.

b) Được kiến nghị, đề xuất Ban Chỉ đạo tổ chức làm việc trực tiếp, kiểm tra thực tế, kiểm tra theo chuyên đề, kiểm tra đột xuất đối với các nhiệm vụ Ban chỉ đạo giao các bộ, ngành, địa phương để xác định điểm nghẽn, phục vụ công tác tham mưu, đề xuất giải pháp tháo gỡ.

c) Được đề nghị kết nối, chia sẻ thông tin, số liệu tổng hợp từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý nhiệm vụ, nền tảng số của các bộ, ngành, địa phương phục vụ công tác theo dõi, tổng hợp, phân tích tiến độ, kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật.

d) Trường hợp cần thiết, được mời các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý và các tổ chức có liên quan tham gia góp ý đối với từng nhiệm vụ cụ thể.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động, chế độ làm việc của Tổ Giúp việc

1. Tổ Giúp việc hoạt động theo các nguyên tắc sau đây:

a) Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Trưởng Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; phục vụ trực tiếp công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành và theo dõi, giám sát, kiểm tra kết quả thực hiện các vấn đề quan trọng, liên ngành, liên lĩnh vực.

b) Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ, tiến độ hoàn thành, chất lượng sản phẩm, hiệu quả phối hợp và trách nhiệm người đứng đầu làm trọng tâm theo dõi, đánh giá đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; đề xuất giải pháp kịp thời, thực chất, tránh hình thức.

c) Không làm thay chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, không can thiệp, không làm ảnh hưởng hoạt động quản lý nhà nước của các bộ, ngành, địa phương và của cơ quan khác; chỉ tập trung vào đôn đốc, kiểm tra, giám sát, điều phối và tham mưu xử lý các vấn đề liên ngành, liên lĩnh vực.

d) Kết hợp chặt chẽ giữa theo dõi thường xuyên với theo dõi, giám sát, kiểm tra thực tế; giữa đánh giá tiến độ với chất lượng, hiệu quả thực hiện; giữa tham mưu xử lý công việc trước mắt với hoàn thiện cơ chế, chính sách lâu dài.

2. Tổ Giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; họp định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu công việc. Tổ trưởng quyết định hình thức họp, chế độ thông tin, báo cáo, việc lấy ý kiến bằng văn bản và phân công thành viên chủ trì xử lý từng nhiệm vụ cụ thể.

3. Tổ trưởng Tổ Giúp việc chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo về việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định này; ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ Giúp việc và phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các thành viên.

4. Tổ trưởng Tổ Giúp việc được sử dụng con dấu của Bộ Công an để thực hiện nhiệm vụ và điều hành hoạt động của Tổ Giúp việc.

Điều 5. Kinh phí hoạt động của Tổ Giúp việc

Nguồn kinh phí cho hoạt động của Tổ Giúp việc do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Công an và các nguồn khác phù hợp theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các thành viên Tổ Giúp việc có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CDS (2b).

THỦ TƯỚNG**Lê Minh Hưng**